

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Số: 73/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Lâm Hà, ngày 13 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Duy;

Bà Trần Thị Hằng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ L tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của L hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, chị Kiều Thu H và anh Trần Văn L cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, không còn khả năng cải thiện, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cả hai thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh L xác định có 02 con chung là Trần Đình L, sinh ngày 08/10/2009 và Trần Ngọc Anh T, sinh ngày 01/01/2015. Khi ly hôn, chị H và anh L thống nhất giao con chung là Trần Đình L cho anh L nuôi dưỡng; giao con chung là Trần Ngọc Anh T cho chị H nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận của anh, chị là phù hợp vì từ khi vợ chồng mâu thuẫn đến nay cháu T ở với chị H ổn định; còn cháu L lâu nay ở với

anh L, cháu L cũng trình bày nguyện vọng được sống với bố khi bố mẹ ly hôn. Vì vậy, cần ghi nhận sự thỏa thuận nuôi con của anh, chị.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh L thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh L xác định quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện nhận chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp L.

Việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của L và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Kiều Thu H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm 1, thôn 2, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Kiều Thu H và anh Trần Văn L.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Đình L, sinh ngày 08/10/2009 cho anh Trần Văn L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con; giao con chung là Trần Ngọc Anh T, sinh ngày 01/01/2015 cho chị Kiều Thu H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của L hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Chị Kiều Thu H nhận chịu 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án

phí chi H đã nộp là 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0015185 ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chi H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp L ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 L thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 L thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 L thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy